

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Số: 803/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2017 của
Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên
và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường Ban hành Quy định kỹ thuật và Định mức kinh tế - kỹ
thuật về công tác thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu tài
nguyên và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2800/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND tỉnh
Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử
dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
53TTr-STNMT-TTCNTT ngày 29 tháng 01 năm 2024 và Văn bản số
1223/STNMT-TTCNTT ngày 18 tháng 03 năm 2024 về việc ban hành Kế hoạch
thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh
Hòa năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thu thập thông tin,
dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên
và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các

huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hòa Nam

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT.HĐND tỉnh; Ban PC HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND Tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Trung tâm Công báo Tỉnh;
- Công thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu: VT, CN, KN.

KẾ HOẠCH
Thu thập thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường
tỉnh Khánh Hòa năm 2024

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2024
của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc xây dựng Kế hoạch thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2024 (sau viết tắt là Kế hoạch) nhằm bảo đảm phục vụ kịp thời công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, khoa học kỹ thuật của tỉnh; bảo đảm tài liệu được thu thập chính xác, đầy đủ có hệ thống, liên tục thông tin, dữ liệu tài liệu, sản phẩm các dự án có nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, từng bước đưa công tác thu thập, lưu trữ và phục vụ khai thác, sử dụng dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh đi vào nền nếp, cung cấp thông tin nhanh chóng, kịp thời.

- Chuẩn bị dữ liệu đầu vào cho cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa, phục vụ công tác quản lý Nhà nước và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Số hóa văn bản, tài liệu tài nguyên và môi trường, hình thành kho dữ liệu điện tử của ngành, ứng dụng các phần mềm để khai thác dữ liệu; từng bước cung cấp dữ liệu mở phục vụ các nhu cầu tiếp cận, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường góp phần thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Yêu cầu

- Thực hiện thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tuân thủ theo quy định tại Quyết định số 2800/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (sau đây viết tắt là Quyết định 2800/QĐ-UBND); Thông tư số 03/2022/TT-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Ban hành Quy định kỹ thuật và Định mức kinh tế - kỹ thuật về công tác thu nhận, lưu trữ, bảo quản và cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường. Việc thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phải tuân thủ đúng các quy

định, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, cập nhật dữ liệu về tài nguyên và môi trường (sau đây viết tắt là Thông tư 03/2022/TT-BTNMT).

- Nội dung thông tin, dữ liệu thu thập, cập nhật phải phù hợp, chính xác, kịp thời, hiệu quả; ưu tiên mục tiêu sử dụng dài hạn, có thể sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau.

- Có sự phối hợp chặt chẽ thống nhất giữa các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, đảm bảo thực hiện hiệu quả, hoàn thành dứt điểm từng nội dung Kế hoạch.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để đảm bảo việc thu thập, xử lý, cập nhật dữ liệu một cách đầy đủ, nhanh chóng, chính xác, đồng thời bảo đảm việc xây dựng, lưu trữ an toàn cơ sở dữ liệu.

- Xây dựng, cập nhật, tổng hợp danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường, tổ chức công bố, cung cấp thông tin kịp thời cho cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật.

II. KHỐI LƯỢNG THÔNG TIN, DỮ LIỆU TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG CẦN THU THẬP

Khối lượng thông tin, dữ liệu dự kiến cần thu thập năm 2024:

| STT | Tên thông tin, dữ liệu | Dạng dữ liệu | Đơn vị tính (bộ, quyển, mảnh) | Số lượng dự kiến | Ghi chú |
|-----|---|--------------|-------------------------------|------------------|-----------------------|
| 1 | Thông tin, dữ liệu lĩnh vực Môi trường | Giấy/số | Hồ sơ/file | | |
| 2 | Thông tin, dữ liệu lĩnh vực đất đai | Giấy/ số | Hồ sơ/file | | |
| 2.1 | Thông tin, dữ liệu lĩnh vực đất đai | Giấy/số | Hồ sơ/file | | Theo số lượng thực tế |
| 2.2 | Thông tin, dữ liệu giá đất | Giấy/số | Hồ sơ/file | | |
| 2.3 | Thông tin, dữ liệu quy hoạch sử dụng đất | Giấy/số | Hồ sơ/file | | |
| 3 | Thông tin, dữ liệu về Thanh tra, giải quyết tranh | Giấy | Hồ sơ | | |

| | | | | | |
|---|---|----------|------------------------|-----------------------|--------|
| | chấp, khiếu nại, tố cáo | | | | |
| 4 | Thông tin, dữ liệu tài nguyên nước | Giấy/số | Hồ sơ/file | | |
| 5 | Thông tin, dữ liệu khoáng sản | Giấy/số | Hồ sơ/file | | |
| 6 | Thông tin, dữ liệu Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu | Giấy/Số | Bản tin | Theo số lượng thực tế | Nếu có |
| 7 | Thông tin, dữ liệu đo đạc bản đồ và viễn thám | Giấy/ số | Hồ sơ/ công trình/file | | |
| 8 | Hồ sơ, tài liệu quản lý hành chính của Sở tài nguyên và môi trường và hồ sơ chuyên môn đã hoàn thành nhưng chưa thu thập. | Giấy/ số | Hồ sơ/file | | |

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường:

1.1. Thu thập, tiếp nhận thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; tiếp nhận Danh mục thông tin dữ liệu và bảng mô tả thông tin dữ liệu từ các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố để tổng hợp danh mục dữ liệu, quản lý và lưu trữ dữ liệu tài nguyên và môi trường đúng quy định.

1.2. Chính lý, nhập thông tin, số hóa tài liệu để tạo lập dữ liệu đã thu thập được tại các phòng, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường vào Phần mềm Quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường theo quy trình, định mức quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BTNMT.

1.3. Tổng hợp Danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa năm 2024 và công khai trên Trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường và Cổng thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa.

2. Cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường

2.1. Các Sở, ban, ngành

- Quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường của đơn vị hình thành trong quá trình hoạt động;

- Thống kê thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đã hoàn thành (nếu có), xây dựng, tổng hợp danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường của cơ quan, đơn vị (tại Phụ lục số 01, Phụ lục 02 Thông tư 03/2022/TT-BTNMT);

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời Danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường và bảng mô tả dữ liệu cho Sở Tài nguyên và Môi trường (*through qua Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường*) để tổng hợp và xây dựng Danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường của tỉnh, phục vụ công tác thu thập, lưu trữ, bảo quản, chỉnh lý, tra cứu, cung cấp, khai thác và sử dụng theo quy định.

- Thời gian hoàn thành **trước ngày 31 tháng 10 năm 2024**.

2.2. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn cấp huyện năm 2024 trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường; thực hiện thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường, từng bước xử lý dữ liệu về tài nguyên và môi trường và đưa vào lưu trữ, bảo quản, cung cấp theo quy định. Bố trí kho lưu trữ dữ liệu bảo đảm yêu cầu kỹ thuật; trang bị đủ phương tiện, thiết bị để lưu trữ, bảo quản đúng quy định, bảo đảm an toàn dữ liệu.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch bố trí kinh phí, thẩm định và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn cấp huyện năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật.

- Xây dựng, tổng hợp danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường năm 2024; bảng mô tả dữ liệu; báo cáo về công tác thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (*through qua Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường*) để tổng hợp và xây dựng Danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường

của tỉnh, phục vụ công tác thu thập, lưu trữ, bảo quản, chỉnh lý, tra cứu, cung cấp, khai thác và sử dụng theo quy định.

- Thời gian hoàn thành **trước ngày 31 tháng 10 năm 2024.**

2.3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường: Thông kê danh mục thông tin, dữ liệu (*hồ sơ, tài liệu*) tài nguyên và môi trường trường, gửi về Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường **trước ngày 31/10/2024** để tổng hợp, xây dựng kế hoạch xử lý dữ liệu, tổng hợp Danh mục dữ liệu tài nguyên và môi trường của tỉnh.

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ lưu trữ thông tin, dữ liệu thuộc Sở chuẩn bị các điều kiện về nhân lực, trang thiết bị kỹ thuật cần thiết tổ chức tiếp nhận, xử lý toàn bộ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường do các cơ quan, đơn vị và địa phương cung cấp; lưu trữ, cập nhật, quản lý, phục vụ khai thác sử dụng thuận tiện theo quy định;

- Xây dựng, tổng hợp danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa năm 2024, công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường và Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh Khánh Hòa;

- Báo cáo công tác thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa về Bộ Tài nguyên và Môi trường (*thông qua Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên và môi trường*) và báo cáo UBND tỉnh về công tác thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2024.

Thời gian hoàn thành **trước ngày 15 tháng 12 năm 2024.**

2.4. Các tổ chức, cá nhân có liên quan

Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong việc giao nộp thông tin, dữ liệu; giao nộp các thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường được thu thập, tạo lập bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước. Cung cấp thông tin, dữ liệu; danh mục, dữ liệu đặc tả thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường cho Sở Tài nguyên và Môi trường thông qua Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường theo quy định.

IV. SẢN PHẨM THU THẬP THÔNG TIN, DỮ LIỆU TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường Khánh Hòa thu thập trong năm 2024.

2. Hồ sơ, tài liệu đã thu thập, được phân loại, chỉnh lý đưa vào hộp hồ sơ, xếp lên giá và được số hóa, nhập thông tin dữ liệu vào phần mềm để quản lý.

3. Cơ sở dữ liệu hồ sơ lưu trữ được cập nhập và sử dụng cung cấp thông tin đúng quy định.

4. Báo cáo kết quả thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa năm 2024.

V. KINH PHÍ, THỜI GIAN TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí: Kinh phí thực hiện thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường do ngân sách đảm bảo được phân bổ từ nguồn kinh phí sự nghiệp và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí thu thập, chỉnh lý, số hóa, chuẩn hóa tạo lập cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường tại cấp tỉnh do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo.

- Kinh phí thu thập, chỉnh lý, số hóa, chuẩn hóa tạo lập cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường tại cấp huyện do ngân sách cấp huyện đảm bảo.

2. Phương thức thực hiện: Giao nhiệm vụ, đặt hàng.

3. Thời gian thực hiện: Năm 2024.

VI. NGUỒN NHÂN LỰC

Nguồn nhân lực cấp tỉnh: Viên chức, lao động hợp đồng tại Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Nguồn nhân lực cấp huyện: do UBND huyện ủy quyền cho Phòng Tài nguyên và Môi trường quyết định.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

1.1. Lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

1.2. Thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng với Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện Kế hoạch.

1.3. Chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

1.4. Xây dựng danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường năm 2024; Phối hợp và thực hiện công bố trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường.

1.5. Báo cáo công tác thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường về UBND tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường, đồng thời gửi danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (*cập nhật theo năm*) về Bộ Tài nguyên và Môi trường (*qua Cục Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường*) trước ngày 15 tháng 12 hàng năm theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường công bố Danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường năm 2024 lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo Điều 11, Quyết định 2800/QĐ-UBND ngày ngày 16/10/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

3. Các Sở, ban, ngành

4.1. Quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường hình thành trong quá trình hoạt động của các đơn vị.

4.2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện Kế hoạch sau khi được phê duyệt.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo, đôn đốc Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện Kế hoạch thu thập, cập nhật thông tin mô tả thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường năm 2024, tiến hành thu thập, phân loại, đánh giá, xử lý, bảo quản, lưu trữ và tu bổ dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn.

- Cân đối nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch thu thập, cập nhật, quản lý thông tin, dữ liệu tài nguyên môi trường tại địa phương.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện Kế hoạch sau khi được phê duyệt.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

